



Thầy LÊ PHẠM THÀNH
(Đề thi gồm có 5 trang)

KHOÁ LUYỆN ĐỀ BẮC TRUNG NAM 2020 MÔN HOÁ HỌC

ĐỀ SỐ 17. Thi KSCL CUỐI NĂM Tỉnh HÀ NAM (Mã 307)

Thời gian làm bài: 50 phút; không kể thời gian phát đề

VIDEO và LỜI GIẢI CHI TIẾT chỉ có tại website <http://hoc24h.vn>

[Truy cập tab: **Khóa Học** – Khóa: **ĐỀ THI THỬ THPT QG 2020 BẮC + TRUNG + NAM - MÔN: HÓA HỌC**]

- 👉 Ưu đãi học phí **300K + tặng 100+ đề Bắc – Trung – Nam: chỉ 3 ngày 24, 25, 26/6**
- Chị **Hồ Phúc**: <https://www.facebook.com/phuc.hoc24h> (SĐT: **0378.450.292**)
- Chị **Hoa Ban**: <https://www.facebook.com/hoaban1678> (SĐT: **0367.584.191**)
- 📝 Đăng ký khoá **LUYỆN ĐỀ - TỔNG ÔN GIAI ĐOẠN CUỐI (LIVE PRO)**: <https://bit.ly/LiveProHoa>

Họ, tên thí sinh:

Số báo danh:

Cho biết nguyên tử khối (theo đvC) của các nguyên tố:

$H = 1$; $Li = 7$; $C = 12$; $N = 14$; $O = 16$; $Na = 23$; $Mg = 24$; $Al = 27$; $P = 31$; $S = 32$; $Cl = 35,5$; $K = 39$;
 $Ca = 40$; $Cr = 52$; $Fe = 56$; $Cu = 64$; $Zn = 65$; $Rb = 85,5$; $Ag = 108$; $Cs = 133$; $Ba = 137$.

Câu 41: Kim loại Fe **không** phản ứng với dung dịch:

- A. HCl. B. $NaNO_3$. C. $AgNO_3$. D. $CuSO_4$.

Câu 42: Thành phần chính của vỏ các loại ốc, sò, hến là

- A. NaCl. B. Na_2CO_3 . C. $Ca(NO_3)_2$. D. $CaCO_3$.

Câu 43: Thủy phân este X có công thức $C_3H_6O_2$, thu được sản phẩm có tham gia phản ứng tráng gương. Tên gọi của X là

- A. etyl fomat. B. metyl axetat. C. metyl fomat. D. vinyl fomat.

Câu 44: Thủy phân este etyl fomat thu được ancol có công thức là

- A. $HCOOH$. B. CH_3OH . C. C_3H_7OH . D. C_2H_5OH .

Câu 45: Trong y học, cacbohidrat nào sau đây dùng để làm thuốc tăng lực?

- A. xenlulozơ. B. glucozơ. C. fructozơ. D. saccarozơ.

Câu 46: Hỗn hợp X gồm bốn este có công thức phân tử $C_8H_8O_2$ và đều chứa vòng benzen. Để phản ứng hết với 0,12 mol X cần tối đa 0,19 mol NaOH trong dung dịch, thu được 3,88 gam hỗn hợp ancol và m gam muối. Giá trị của m là

- A. 18,78. B. 30,18. C. 28,17. D. 30.

Câu 47: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Dung dịch lysin không làm đổi màu quỳ tím.
 B. Metyl amin là chất lỏng tan nhiều trong nước
 C. Dung dịch lòng trắng trứng phản ứng với $Cu(OH)_2$ trong môi trường kiềm tạo kết tủa màu tím.
 D. Phân tử Gly-Ala-Lys có 4 nguyên tử nitơ.

Câu 48: Kim loại nào sau đây có tính nhiễm từ?

- A. Al. B. Cu. C. Mg. D. Fe.

Câu 49: Đốt cháy hoàn toàn 6,46 gam hỗn hợp E gồm ba este no, mạch hở X, Y, Z (đều tạo bởi axit cacboxylic và ancol, $M_X < M_Y < M_Z < 248$) cần vừa đủ 0,235 mol O_2 , thu được 5,376 lít khí CO_2 . Cho 6,46 gam E tác dụng hết với dung dịch NaOH (lấy dư 20% so với lượng phản ứng) rồi chưng cất dung dịch, thu được hỗn hợp hai ancol đồng đẳng kế tiếp và hỗn hợp chất rắn khan T. Đốt cháy hoàn toàn T, thu được Na_2CO_3 , CO_2 và 0,18 gam H_2O . Phân tử khối của Y là

- A. 88. B. 160. C. 132. D. 146.

Câu 50: Đốt cháy hoàn toàn $(m + 4,32)$ gam triglixerit X cần dùng 3,1 mol O_2 , thu được H_2O và 2,2 mol CO_2 . Mặt khác, cũng lượng X trên tác dụng tối đa với 0,08 mol H_2 (Ni, t°). Nếu cho $(m + 0,03)$ gam X tác dụng với dung dịch KOH vừa đủ, thu được glixerol và a gam muối. Giá trị của a là

- A. 31,15. B. 31,01. C. 32,69. D. 33,07.

Câu 51: Lên men rượu m gam glucozơ với hiệu suất 80%, hấp thụ hết lượng khí thoát ra vào dung dịch $Ca(OH)_2$ dư thu được 20 gam kết tủa. Giá trị của m là

- A. 22,5. B. 45,0. C. 18,0. D. 14,4.

Câu 52: Nhiên liệu nào sau đây thuộc loại nhiên liệu sạch đang được nghiên cứu sử dụng thay thế một số nhiên liệu khác gây ô nhiễm môi trường?

- A. xăng, dầu. B. khí hiđro. C. khí butan (gas). D. than đá

Câu 53: Để phản ứng vừa đủ với m gam Al cần 100 ml dung dịch NaOH 1,5M. Giá trị của m là

- A. 4,05. B. 2,7. C. 8,1. D. 5,4.

Câu 54: Thủy phân tristearin trong dung dịch NaOH, thu được glixerol và muối X. Công thức muối X là

- A. $C_{17}H_{31}COONa$. B. $C_{17}H_{33}COONa$. C. $C_{17}H_{35}COONa$. D. $C_{15}H_{31}COONa$.

Câu 55: Nung m gam hỗn hợp Mg và Al trong khí oxi dư, thu được 5,6 gam hỗn hợp X chỉ chứa các oxit. Hòa tan hoàn toàn X cần vừa đủ 425 ml dung dịch HCl 1M. Giá trị của m là

- A. 2,2. B. 2,4. C. 8,2. D. 3,0.

Câu 56: Cho m gam Gly-Ala tác dụng hết với một lượng dư dung dịch NaOH, đun nóng. Số mol NaOH đã tham gia phản ứng là 0,3 mol. Giá trị của m là

- A. 32,8. B. 14,6. C. 24,6. D. 21,9.

Câu 57: Chất X có nhiều trong mía, củ cải đường, cây thốt nốt. ở điều kiện thương, X là chất rắn vô định hình. Thủy phân X nhờ tác dụng axit hoặc enzym thu được hỗn hợp Y. Hỗn hợp Y tác dụng với H_2 (xúc tác Ni, nhiệt độ) thu được chất Z. Chất X và Z lần lượt là

- A. saccarozơ và fructozơ. B. saccarozơ và sobitol. C. saccarozơ và glucozơ. D. tinh bột và glucozơ.

Câu 58: Chất X có công thức $(CH_3)_2CH-CH(NH_2)-COOH$. Tên gọi của X là

- A. valin. B. alanin. C. lysin. D. glyxin.

Câu 59: Tiến hành thí nghiệm theo các bước sau:

- Bước 1: Cho vào hai bình cầu mỗi bình 10 ml etyl fomat
- Bước 2: Thêm 10 ml dung dịch H_2SO_4 20% vào bình thứ nhất, 20 ml dung dịch NaOH 30% vào bình thứ hai.
- Bước 3: Lắc đều cả hai bình, lắp ống nhàn rồi đun sôi nhẹ trong khoảng 5 phút, sau đó để nguội

Cho các phát biểu sau:

- (a) Kết thúc bước 2, chất lỏng trong hai bình đều phân thành hai lớp.
- (b) Ở bước 3, có thể thay việc đun sôi nhẹ bằng đun cách thủy (ngâm trong nước nóng).
- (c) Ở bước 3, trong bình thứ hai có xảy ra phản ứng xà phòng hóa.
- (d) Sau bước 3, trong hai bình đều chứa chất có khả năng tham gia phản ứng tráng bạc.

Số phát biểu đúng là

- A. 4. B. 3. C. 1. D. 2.

Câu 60: Cho m gam bột Cu tác dụng hoàn toàn với một lượng dư dung dịch AgNO_3 thu được 4,32 gam Ag. Giá trị của m là

- A. 0,64. B. 1,28. C. 1,92. D. 2,56.

Câu 61: Ion kim loại nào sau đây có tính oxi hóa mạnh nhất

- A. Na^+ . B. Cu^{2+} . C. Ag^+ . D. Al^{3+} .

Câu 62: Trường hợp nào sau đây xảy ra ăn mòn điện hóa

- A. Đốt lá sắt trong khí Cl_2 . B. Sợi dây bạc nhúng trong dung dịch HNO_3 .
C. Thanh kẽm nhúng trong dung dịch CuSO_4 . D. Thanh nhôm nhúng trong dung dịch H_2SO_4 loãng.

Câu 63: Cho este hai chức, mạch thẳng X ($\text{C}_7\text{H}_{10}\text{O}_4$) tác dụng với lượng dư dung dịch NaOH, đun nóng, thu được muối Y (duy nhất) của axit cacboxylic và hai chất hữu cơ Z và T có nhóm chức khác nhau ($M_Z < M_T$). Trong Y có số nguyên tử C và H giống nhau. Cho các phát biểu sau

- (a) Đun nóng Z cùng H_2SO_4 đặc, 170°C có thể sinh ra anken.
(b) Chất T không thể làm mất màu dung dịch nước brom.
(c) Nung nóng muối Y với vôi tôi xút thu được etan.
(d) Có hai công thức cấu tạo thỏa mãn tính chất của X
(e) Chất T có khả năng tham gia phản ứng tráng bạc
Có bao nhiêu phát biểu sai?

- A. 1. B. 2. C. 4. D. 3

Câu 64: Cho các phát biểu sau:

- (a) Chất béo nhẹ hơn nước, không tan trong nước nhưng tan trong các dung môi hữu cơ không phân cực.
(b) Trong công nghiệp dược phẩm, saccarozơ được dùng để pha chế thuốc.
(c) Thành phần chính trong hạt gạo là tinh bột.
(d) Trong môi trường kiềm, dipeptit mạch hở tác dụng được với $\text{Cu}(\text{OH})_2$ cho hợp chất màu tím.
(e) Để phân biệt da thật và da giả làm bằng PVC, người ta thường dùng phương pháp đơn giản là đốt thử.
Số phát biểu đúng là

- A. 3. B. 2. C. 4. D. 5.

Câu 65: Kim loại Fe không phản ứng với dung dịch

- A. NaNO_3 . B. AgNO_3 . C. CuSO_4 . D. HCl .

Câu 66: Oxit nào sau đây là oxit lưỡng tính?

- A. Na_2O . B. MgO . C. Al_2O_3 . D. Fe_2O_3 .

Câu 67: Kim loại nào sau đây là thành phần của hợp kim dùng làm chất trao đổi nhiệt trong một số lò phản ứng hạt nhân?

- A. Li. B. Ca. C. Na. D. Al.

Câu 68: Cho hỗn hợp E gồm 0,1 mol X ($\text{C}_6\text{H}_{13}\text{O}_4\text{N}$) và 0,15 mol Y ($\text{C}_6\text{H}_{16}\text{O}_4\text{N}_2$, là muối của axit cacboxylic hai chức) tác dụng hoàn toàn với dung dịch KOH, thu được hai amin no (kế tiếp nhau trong dãy đồng đẳng) và dung dịch T. Cô cạn T, thu được hỗn hợp G gồm ba muối khan có cùng ba nguyên tử cacbon trong phân tử (trong đó có hai muối của hai axit cacboxylic và muối của một α -amino axit). Phần trăm khối lượng của muối có phân tử khối nhỏ nhất trong G là

- A. 51,75%. B. 53,05%. C. 22,00%. D. 46,95%.

Câu 69: Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Metyl axetat có phản ứng tráng bạc. B. Trong phân tử vinyl axetat có hai liên kết π .
C. tristearin có tác dụng với nước brom. D. Chất béo là trieste của glixerol với axit hữu cơ.

Câu 70: Phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Protein đơn giản chứa các gốc α -amino axit. B. Phân tử Gly-Ala-Val có 3 nguyên tử nitơ.
C. Dung dịch lysin không làm đổi màu quỳ tím. D. Metylamin là chất khí tan nhiều trong nước.

Câu 71: Thực hiện các thí nghiệm sau:

- (a) Sục khí CO_2 vào dung dịch NaOH dư.
- (b) Cho kim loại Cu vào dung dịch FeCl_3 dư.
- (c) Cho dung dịch HCl vào dung dịch NaAlO_2 dư.
- (d) Cho dung dịch $\text{Fe}(\text{NO}_3)_2$ vào dung dịch AgNO_3 .
- (e) Cho dung dịch NaHCO_3 vào dung dịch $\text{Ca}(\text{OH})_2$.

Sau khi các phản ứng kết thúc, số thí nghiệm thu được kết tủa là

- A. 3. B. 2. C. 5. D. 4.

Câu 72: Quặng bôxít được dùng để sản xuất kim loại nào sau đây?

- A. Mg . B. Cu . C. Na . D. Al .

Câu 73: Polime nào sau đây là polime thiên nhiên ?

- A. policaproamit. B. polietilen. C. polistiren. D. polipeptit.

Câu 74: Cho các este: etyl fomat (1), vinyl axetat (2), triolein (3), metyl acrylat (4), phenyl axetat (5). Dãy gồm các este đều làm mất màu dung dịch nước brom là

- A. (1), (3), (4). B. (3), (4), (5). C. (1), (2), (3). D. (2), (3), (4).

Câu 75: Chất nào sau đây là amin bậc 2?

- A. $(\text{CH}_3)_2\text{CH-NH}_2$. B. $\text{CH}_3\text{-NH-CH}_3$. C. $(\text{CH}_3)_3\text{N}$. D. $\text{H}_2\text{N-CH}_2\text{-NH}_2$.

Câu 76: Sắt (III) clorua có công thức là

- A. FeCl_2 . B. $\text{Fe}(\text{NO}_3)_3$. C. Fe_2O_3 . D. FeCl_3 .

Câu 77: Phản ứng nào sau đây thuộc loại phản ứng nhiệt luyện?

- A. $2\text{Al} + 3\text{H}_2\text{SO}_4 \rightarrow \text{Al}_2(\text{SO}_4)_3 + 3\text{H}_2$ B. $4\text{CO} + \text{Fe}_3\text{O}_4 \xrightarrow{t^0} 3\text{Fe} + 4\text{CO}_2$
C. $\text{CaO} + \text{H}_2\text{O} \rightarrow \text{Ca}(\text{OH})_2 + \text{H}_2$ D. $\text{Fe} + \text{CuSO}_4 \rightarrow \text{FeSO}_4 + \text{Cu}$

Câu 78: Thí nghiệm nào sau đây thu được muối sắt (III) sau khi kết thúc phản ứng?

- A. Cho Fe vào dung dịch HCl . B. Cho Fe vào dung dịch CuSO_4 .
C. Đốt cháy Fe trong bình khí Cl_2 dư. D. Cho $\text{Fe}(\text{OH})_2$ vào dung dịch H_2SO_4 loãng.

Câu 79: Chất nào sau đây được dùng để làm mềm nước cứng tạm thời?

- A. NaOH . B. $\text{Fe}(\text{OH})_2$. C. CaCO_3 . D. MgCl_2

Câu 80: Kim loại nào sau đây là kim loại kiềm thổ

- A. Na . B. Mg . C. Al . D. Cu .

Sưu tầm và hướng dẫn giải: Thầy LÊ PHẠM THÀNH

Đăng kí **LUYỆN THI ONLINE** tại: <http://hoc24h.vn>

👉 Ưu đãi học phí **300K** + tặng **100+** đề Bắc – Trung – Nam: chỉ **3** ngày **24, 25, 26/6**
➤ Chị **Hồ Phúc**: <https://www.facebook.com/phuc.hoc24h> (SĐT: **0378.450.292**)
➤ Chị **Hoa Ban**: <https://www.facebook.com/hoaban1678> (SĐT: **0367.584.191**)
📄 Đăng ký khoá **LUYỆN ĐỀ - TỔNG ÔN GIAI ĐOẠN CUỐI (LIVE PRO)**: <https://bit.ly/LiveProHoa>

📄 Link đề + hướng dẫn giải: <https://bit.ly/2Z7lNdB>

📄 Link khoá học: <http://bit.ly/2NA7xFt>